

Số: 214/QĐ-SXD

Sơn La, ngày 04 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Ban hành hệ thống tài liệu Quản lý chất lượng
theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 của Sở Xây dựng Sơn La**

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 2800/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng; Quyết định số 772/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc công bố bãi bỏ 02 danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng được công bố tại Quyết định số 2800/QĐ-UBND ngày 09/11/2018; Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 23/5/2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng;

Theo đề nghị của Ban ISO và Đại diện lãnh đạo về chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành hệ thống tài liệu quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 của Sở Xây dựng bao gồm **01** Sổ tay chất lượng và **45** quy trình tác nghiệp (có danh sách kèm theo), nhằm mục đích kiểm soát chất lượng các hoạt động thuộc phạm vi áp dụng hệ thống quản lý chất lượng do Sở Xây dựng hoạch định.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 374/QĐ-SXD ngày 23/8/2018 của Sở Xây dựng Sơn La;

Các phòng, đơn vị thuộc Sở Xây dựng có trách nhiệm thực hiện các quy trình này đã được ban hành.

Điều 3. Ban chỉ đạo ISO, các cán bộ, công chức của các bộ phận chuyên môn thuộc Sở Xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *ccuyet*

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Quyền 01 bản.

GIÁM ĐỐC

Trần Dân Khôi

DANH MỤC
TÀI LIỆU CỦA HỆ THỐNG QLCL THEO TCVN ISO 9001:2015
(Kèm theo Quyết định số: 214/QĐ-SXD ngày 04/10/2019 của Sở Xây dựng)



TT	TÊN TÀI LIỆU	KÝ HIỆU	GHI CHÚ
1	Chính sách chất lượng	CSCL	
2	Mục tiêu chất lượng	MTCL	
3	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng	KHMTCL	
4	Sổ tay chất lượng	STCL	
5	Quy trình Kiểm soát tài liệu	QT-01	
6	Quy trình Kiểm soát hồ sơ	QT-02	
7	Quy trình Đánh giá nội bộ	QT-03	
8	Quy trình Kiểm soát sự không phù hợp	QT-04	
9	Quy trình Hành động khắc phục	QT-05	
10	Quy trình Giải quyết rủi ro và cơ hội	QT-06	
11	Quy trình Xem xét của Lãnh đạo về Hệ thống quản lý chất lượng	QT-07	
12	Quy trình kiểm soát các văn bản đến - đi	QT-08	
13	Quy trình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	QT-09	
14	Quy trình Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	QT-XD-01	
15	Quy trình Thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật/báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng bước điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước)	QT-XD-02	
16	Quy trình Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh	QT-XD-03	
17	Quy trình Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	QT-XD-04	
18	Quy trình Cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III	QT-XD-05	
19	Quy trình Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III	QT-XD-06	



	Quy trình Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III trường hợp bị thu hồi theo quy định tại điểm b, c, d Khoản 2 Điều 44a Nghị định số 100/2018/NĐ-CP (do giả mạo giấy tờ trong hồ sơ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề; cho thuê, cho mượn, thuê, mượn hoặc cho người khác sử dụng chứng chỉ hành nghề; sửa chữa, tẩy xóa làm sai lệch nội dung chứng chỉ hành nghề)	QT-XD-07	
21	Quy trình Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng, hết hạn)	QT-XD-08	
22	Quy trình Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III do lỗi của cơ quan cấp	QT-XD-09	
23	Quy trình Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài	QT-XD-10	
24	Quy trình Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	QT-XD-11	
25	Quy trình Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III	QT-XD-12	
26	Quy trình Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III (về lĩnh vực hoạt động và hạng)	QT-XD-13	
27	Quy trình Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C	QT-XD-14	
28	Quy trình Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam (nhà thầu) thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C	QT-XD-15	
29	Quy trình Cấp Giấy phép xây dựng (giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình) đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	QT-XD-16	
30	Quy trình Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên	QT-XD-17	



	các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài		
31	Quy trình Quy trình thủ tục gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài	QT-NO-01	
32	Quy trình Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	QT-NO-02	
33	Quy trình Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài NSNN trên phạm vi địa bàn tỉnh	QT-NO-03	
34	Quy trình Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quy định tại khoản 5 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	QT-NO-04	
35	Quy trình Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh quy định tại khoản 6 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	QT-NO-05	
36	Quy trình Lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	QT-NO-06	
37	Quy trình Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	QT-NO-07	
38	Quy trình Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước	QT-NO-08	
39	Quy trình Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	QT-NO-09	
40	Quy trình Bán nhà ở cũ thuộc Sở hữu nhà nước	QT-NO-10	
41	Quy trình Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản đối với dự án do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư	QT-BDS-01	
42	Quy trình Cấp mới Chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	QT-BDS-02	
43	Quy trình Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản: do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng; do hết hạn hoặc gần hết hạn	QT-BDS-03	
44	Quy trình Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	QT-QH-01	



	Quy trình Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	QT-QH-02	
46	Quy trình Cấp Giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	QT-HTKT-01	
47	Quy trình Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành.	QT-QLCL-01	
48	Quy trình thanh tra chuyên ngành xây dựng	QT-TTr-01	
49	Quy trình tiếp nhận đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo	QT-TTr-02	

CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG

Nhằm đáp ứng yêu cầu của công cuộc cải cách hành chính, tăng cường hiệu lực và hiệu quả quản lý trong cơ quan sở, phù hợp với chính sách của Nhà nước, đảm bảo sự minh bạch, công bằng và dân chủ.

Với phương châm:

"GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC ĐÚNG LUẬT, NHANH CHÓNG VÀ CHÍNH XÁC"

Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác quản lý Nhà nước về các lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Cán bộ công chức Sở Xây dựng Sơn La xin cam kết như sau:

1. Không ngừng nâng cao chất lượng trong việc cung cấp hoạt động hành chính Nhà nước về công tác xây dựng trên địa bàn tỉnh.

2. Tuân thủ triệt để những quy định của pháp luật trong hoạt động quản lý hành chính Nhà nước về lĩnh vực xây dựng. Đảm bảo tính kịp thời, chính xác và hợp pháp của các văn bản giải quyết, thoả mãn yêu cầu ngày càng cao của tổ chức và công dân.

3. Xây dựng và áp dụng thực hiện các quy trình xử lý, giải quyết công việc hợp lý, rõ ràng, thống nhất, công khai và đúng pháp luật, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Liên tục cải tiến trong các hoạt động nhằm đáp ứng yêu cầu của khách hàng cũng như các bên liên quan.

4. Đảm bảo tất cả cán bộ, công chức trong Sở có đủ năng lực để luôn đáp ứng tốt các yêu cầu của công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực xây dựng. Cán bộ công chức có thái độ đúng mực trong giao tiếp, đặc biệt là thái độ sẵn sàng phục vụ khi tiếp nhận và xử lý các yêu cầu, hồ sơ của tổ chức và công dân.

5. Cam kết xây dựng, duy trì thực hiện và cải tiến liên tục hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và quán triệt đầy đủ tinh thần Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ./.

Son La, ngày 04 tháng 10 năm 2019



Trần Dân Khôi

MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG NĂM 2019

Để tích cực thực hiện cam kết như "Chính sách chất lượng" đã công bố, Sở Xây dựng thiết lập mục tiêu chất lượng năm 2019, bao gồm các nội dung sau:

1. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng công trình, đảm bảo chất lượng công trình, chống thất thoát, lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, nhất là đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước. Tập trung nguồn lực triển khai công tác lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị để làm cơ sở quản lý đầu tư xây dựng; Đẩy mạnh đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng các đô thị trọng điểm. Thực hiện chương trình phát triển nhà ở, trọng tâm là đẩy nhanh tiến độ thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với Cách Mạng về nhà ở. Triển khai thực hiện Kế hoạch phân loại đô thị theo quy định. Phát triển vật liệu theo quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng, chú trọng phát triển vật liệu xây dựng sạch, công nghệ vật liệu mới. Tăng cường nâng cao chất lượng chủ thể tham gia hoạt động xây dựng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra lĩnh vực đầu tư xây dựng, quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng, nhà ở, vật liệu xây dựng.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15.5.2016 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Phấn đấu 100% công chức, viên chức chấp hành nghiêm các quy định về quy chế văn hóa tại công sở, các quy chế, nội quy tại cơ quan, đơn vị. Không có trường hợp vi phạm những điều không được làm theo quy định của pháp luật về hoạt động công vụ.

3. Phấn đấu đảm bảo 100% các hồ sơ công việc được thực hiện đúng Pháp luật, đáp ứng yêu cầu của các tổ chức, công dân. Từng bước nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công.

4. Phấn đấu 100% các hồ sơ của các tổ chức, công dân được thực hiện đúng thời gian theo quy định.

5. Triển khai đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tại cơ quan, đơn vị. 100% công chức, viên chức được cấp tài khoản sử dụng có hiệu quả việc truyền tải thông tin, văn bản qua hệ thống quản lý văn bản điều hành Ioffice. Đảm bảo 100% trở lên công chức, viên chức sử dụng thành thạo máy

tính để giải quyết công việc chuyên môn cũng như khai thác và sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản, các dịch vụ công trực tuyến khác và các phần mềm trong thực thi công vụ.

6. Tích cực triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và công bố phù hợp tiêu chuẩn vào tháng 10/2019.

Mục tiêu chất lượng nêu trên, đã được lãnh đạo Sở Xây dựng và cán bộ, công chức xem xét và thống nhất./.

Auger

Sơn La, ngày 04 tháng 10 năm 2019

GIÁM ĐỐC



Trần Dân Khôi



UBND TỈNH SƠN LA
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG NĂM 2019

T	Nội dung	Các công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Ghi chú
Mục tiêu 1: 100% tài liệu, văn bản hồ sơ được sắp xếp theo trình tự, có danh mục tài liệu, danh mục hồ sơ					
1	Chuẩn bị	Công bố kế hoạch thực hiện mục tiêu đến các CBCC có trách nhiệm liên quan	Lãnh đạo Sở	Năm 2019	
2	Thực hiện	Xây dựng cách thức và tiến hành sắp xếp lại tài liệu, hồ sơ lưu, đảm bảo dễ nhận biết truy cập sử dụng và không bị thất lạc mất mát. Đặc biệt là văn bản, hồ sơ trình duyệt phải được sắp xếp theo một trình tự nhất định đối với từng loại hồ sơ; để thuận tiện cho lãnh đạo dễ nhận biết, tiết kiệm thời gian, hiểu rõ vấn đề khi phê duyệt.	Cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ	Cả năm 2019	
		Cấp phát đầy đủ phương tiện cho tài liệu hồ sơ: Tủ, File box, cặp đựng tài liệu hồ sơ, in bìa, kẹp giấy.	Các ngành	thường xuyên	
3	Kiểm tra	Định kỳ kiểm tra, đánh giá và rút kinh nghiệm để khắc phục	LĐ Sở	6 tháng một lần	
Mục tiêu 2: 100% hồ sơ trình duyệt đảm bảo thời gian quy định					
1	Chuẩn bị	Công bố kế hoạch thực hiện mục tiêu đến các CBCC có trách nhiệm liên quan	Ban ISO	Tháng 11/2019	
2	Thực hiện	Tiếp nhận hồ sơ, xử lý, giải quyết theo thứ tự tiếp nhận và ưu tiên.	Công chức phụ trách	Thường xuyên	
3	Kiểm tra	Lập sổ theo dõi tổng hợp văn bản giải quyết, kết hợp với phiếu theo dõi trên mạng do các ngành cập nhật.	Công chức phụ trách	Cả năm 2019	

	Định kỳ kiểm tra đánh giá và rút kinh nghiệm để khắc phục	Ban ISO	06 tháng/lần	
--	---	---------	--------------	--

Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng nêu trên đã được Lãnh đạo sở và Ban ISO thống nhất./.

Sơn La, ngày 04 tháng 10 năm 2019



Trần Dân Khôi